

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁİ NGUYỄN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Mông Quang Chiến**.
+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Thảo** và bà **Dương Thị Hạnh**.
+ Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Hoàng Thị Hương**.
+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cảnh** - Kiểm sát viên.

Hồi 10 giờ 30 ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại Nhà văn hóa xóm M, xã P, huyện V, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh ngày: 03/12/1989.

- Nơi đăng ký HKTT: Thôn U, xã P1, huyện P2, TP Hà Nội.
- Chỗ ở: Không cố định.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Không nghề.

- Con ông Nguyễn Xuân S, sinh năm 1963 (đã chết) con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968, trú tại: Thôn U, xã P1, huyện P2, TP. Hà Nội.

- Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất;

- Chồng: Chưa có;

- Có 01 con sinh năm 2014.

- Tiền án: 01.

Ngày 11/9/2014 bị Toà án nhân dân huyện P2, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, được hoãn thi hành án vì Nguyễn Thị H đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 19/9/2007 bị Toà án nhân dân huyện P1, tỉnh Hà Tây xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Thị H bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

***Người bị hại:**

1- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982, (có mặt).

Trú quán: Xóm T, Thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H1, Sinh 1968, (có mặt).

Trú tại: Thôn U', xã P1, P2, TP. Hà Nội.

***Người làm chứng:**

1- Anh Nguyễn Văn D - Sinh năm 1986, (có mặt).

Trú quán: Xóm T, Thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

2- Ông Hoàng Minh Trại - Sinh năm 1950, (có mặt).

Trú quán: Xóm T, Thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

2- Chị Nguyễn Thị Hằng - Sinh năm 1979, (có mặt).

Trú quán: Xóm N, xã P, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tháng 10/2016 Nguyễn Thị H sinh năm 1989, nơi đăng ký HKTT: Thôn U', xã P1, P2, TP. Hà Nội có quen biết anh Nguyễn Văn D sinh năm 1986 trú tại Xóm T, Thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên qua mạng xã hội Facebook, tháng 2/2017, H đến nhà D chơi và sống với nhau như vợ chồng. Khoảng 08 giờ ngày 24/3/2017 H đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 là chị gái của D cùng trú tại xóm T, Thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên với mục đích xin nước uống, khi đến nhà chị T thì thấy không có ai ở nhà, H nảy sinh ý định “Trộm cắp tài sản”. H đi về phía cửa chính thấy cửa chính khóa, H đi về phía cửa nách thì thấy cửa đóng nhưng không khóa liền dùng tay cầm vào tay cầm của cửa nách vặn từ trên xuống dưới thì mở được cửa và đi vào nhà. H đi vào phòng ngủ của chị T, mở tủ quần áo tìm tài sản trong các túi quần áo, khi tìm đến chiếc áo vest nữ thấy có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 túi giấy màu đỏ (bao lì xì), nắn vào thấy bên trong có vật cứng nên nghĩ là vàng mà chị T cất ở đó nên đã cầm túi nilon trên rồi đóng cửa tủ và cửa nách như ban đầu. Sau khi lấy trộm được tài sản, H đi xuống bếp xách bình nước về nhà anh D, khi về đến nhà anh D thì H mở túi nilon trên kiểm tra thấy bên trong có 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 đôi khuyên tai hình tròn bằng kim loại màu vàng, sau đó H đã cất giấu số tài sản trên vào túi xách màu đen của mình và để túi xách lên trên nóc tủ đựng quần áo ở nhà bếp của gia đình anh D. Đến 06 giờ 30 phút ngày 25/3/2017 chị T mở tủ quần áo để kiểm tra lại tài sản thì phát hiện bị mất 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), 01 dây chuyền vàng có tuổi vàng 9999 có trọng lượng 05 (năm) chỉ, 01 đôi khuyên tai vàng có tuổi vàng 9999 có trọng lượng 01 (một) chỉ mà chị T mua ở cửa hàng vàng bạc SĐ ở phố TL, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 22/6/2016 với giá là 19.430.000 đồng. Nghi là H trộm của mình, chị T đã gọi điện nhờ D kiểm tra hộ xem H có lấy không, sau đó anh D kiểm tra túi xách của H phát hiện bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 túi giấy màu đỏ (bao lì xì) đựng 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 01 đôi khuyên tai hình tròn bằng kim loại màu vàng, anh D nghi số tài sản đó là của chị T bị H lấy trộm nên đã gọi chị T đến kiểm tra. Sau khi kiểm tra, chị T khẳng định số tài sản (vàng) mà D tìm thấy ở trong túi xách của H là số tài sản mình bị mất, nên đã gọi chính quyền địa phương đến để giải quyết. Công an thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đã lập biên bản sự việc tạm giữ vật chứng cùng chiếc túi xách của H bên trong có một số giấy tờ và đồ

dùng cá nhân của H. Sau đó đưa H cùng vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền. Trong quá trình điều tra đối với số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) chị T đã tìm thấy trong túi áo khoác của mình nên xác định chị T không bị mất số tiền trên.

Tại kết luận giám định số 1936 ngày 04/5/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích hình trái tim nối nhau gửi giám định có tổng khối lượng 18,75 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,99%; 01 đôi hoa tai kim loại màu vàng chế tác dạng hình tròn gửi giám định có tổng khối lượng 3,75 gam là vàng (Au), hàm lượng trung bình Au: 99,99%.

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản số 15/KL – HĐĐG ngày 08/5/2017 của Hội đồng định giá huyện V kết luận 01 dây chuyền bằng vàng 9999 trọng lượng 05 chỉ, có giá là 17.150.000 đồng và 01 đôi khuyên tai bằng vàng 9999, trọng lượng 01 chỉ, có giá là 3.430.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 20.580.000 đồng (*Hai mươi triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*).

Ngày 09/5/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại 01 dây chuyền vàng 5(*năm*) chỉ, 01 đôi khuyên tai 01(*một*) chỉ cho chị T quản lý và sử dụng.

Cáo trạng số 15/KSĐT ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện,

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, khoản 2 Điều 61, Điều 51 BLHS xử phạt: Nguyễn Thị H từ 18 đến 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 09 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 52/HSST ngày 11/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện P2, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án từ 27 đến 33 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 27/3/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết. *Về vật chứng:* Trả cho Nguyễn Thị H: 01 (Một) túi xách cá nhân màu đen có quai sách; 01 (Một) ví giả da kẻ ô màu đen; 01 thẻ Agribank ghi chữ NGUYEN THI H; 01 (Một) đăng ký xe mô tô, mang tên Đỗ Thị M; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 4S màu trắng bị vỡ nứt màn hình; 1 dây chuyền bằng kim loại màu vàng có 01 mặt dây chuyền màu vàng có gắn đá màu trắng (loại mỹ ký) còn giá trị sử dụng. *Kê biên:* 506.000đ (*năm trăm linh sáu nghìn đồng*) tạm giữ của H để đảm bảo công tác thi hành án. *Tịch Thu tiêu hủy:* 01 (một) bật lửa ga màu đỏ không có nắp sắt của Nguyễn Thị H; 01 thẻ BIDV có ghi chữ NGUYEN THI H1; 01 thẻ CO.OP mart có ghi chữ NGUYỄN THỊ H1; - Đối với 01 dây chuyền vàng 5 (*năm*) chỉ, 01 (một) đôi khuyên tai 01 chỉ, ngày 09/5/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại chị Nguyễn

Thị T quản lý và sử dụng nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của Nguyễn Thị H tại phiên toà hôm nay phù hợp với đặc điểm vật chứng thu được, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc; Sơ đồ hiện trường; Lời khai của người bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 8 giờ ngày 24/3/2017, tại xóm T, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Thị H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 1 sợi dây chuyền bằng vàng 5 (năm) chỉ và 1 đôi khuyên tai bằng vàng 01 (một) chỉ của chị Nguyễn Thị T có tổng giá trị là 20.580.000 đồng.

Hành vi của bị cáo H thực hiện như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 138 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Thị H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét về ý thức chủ quan: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bản thân không bị ảnh hưởng gì về thể chất tinh thần, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mình đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Bị cáo Nguyễn Thị H là đối tượng có nhân thân xấu ngày 19/9/2007 bị Toà án nhân dân huyện P1, tỉnh Hà Tây xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Trộm cắp tài sản bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xoá án tích. Ngày 11/9/2014 bị Toà án nhân dân huyện P2, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, được hoãn thi hành án vì Nguyễn Thị H đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người tốt, ngày 24/3/2017 bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị T đi bán lấy tiền tiêu sài. Song trong

quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS. Bị cáo có một tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xét tính chất của vụ án kết hợp với các yếu tố về nhân thân thấy cần phải tiếp tục cách ly xã hội đối với bị cáo H, có như vậy mới cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị hại bà Nguyễn Thị T khai đã nhận lại tài sản không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm; Bà Nguyễn Thị H1 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu gì về dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: 01 túi xách cá nhân màu đen có quai xách; 01 ví giả da kẻ ô màu đen; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Thị M có giấy tờ mua bán (bà Nguyễn Thị H1 mua cho H); 01 thẻ Agribank ghi chữ NGUYEN THI H; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng mặt màu vàng gắn đá màu trắng (loại mỹ ký) là tài sản của H không liên quan đến vụ án HĐXX trả lại cho H quản lý sử dụng.

- 01 bật lửa ga màu đỏ của H; 01 thẻ BIDV có ghi chữ NGUYEN THI H1; 01 thẻ CO.OP mart có ghi chữ NGUYỄN THI H1 bà Nguyễn Thị H1 đã cho H1 và xác định không còn giá trị sử dụng, bà H1 và bị cáo H1 không có yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Kê biên: 506.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của H1 để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của VKSND huyện V tại phiên tòa hôm nay về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, khoản 2 Điều 61, Điều 51 BLHS xử phạt: Nguyễn Thị H **18** (mười tám) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 09 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 52/HSST ngày 11/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện P2, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án **27** (hai mươi bảy) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 27/3/2017.

Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo H trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

- **Trả cho bị cáo H:** 01 túi xách cá nhân màu đen có quai xách; 01 ví giả da kẻ ô màu đen; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đỗ Thị M; 01 thẻ Agribank ghi chữ NGUYEN THI H; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 điện thoại

đi động Iphone 4S màu trắng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng mặt màu vàng gắn đá màu trắng (loại mỹ ký).

- **Tịch thu tiêu huỷ:** 01 bật lửa ga màu đỏ của H; 01 thẻ BIDV có ghi chữ NGUYEN THI H1; 01 thẻ CO.OP mart có ghi chữ NGUYỄN THỊ H1 của bà Nguyễn Thị H1.

- **Kê biên:** 506.000^d (năm trăm linh sáu nghìn) của bị cáo H để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục THADS huyện V ngày 11/7/2017, số tiền theo giấy Ủy nhiệm chi số 67 ngày 27/6/2017).

*Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu **200.000đ** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND;
- Công an;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Mông Quang Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN
VKSND HUYỆN VÕ NHAİ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KSĐT

Võ Nhai, ngày 23 tháng 01 năm 2017

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ

- Căn cứ các Điều 36, 166 và Điều 167 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 50 ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 60 ngày 07 tháng 11 năm 2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đối với Nguyễn Ngọc Tuấn về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Tối ngày 02/11/2016 Nguyễn Ngọc Tuấn, cùng với Bế Trường Sơn ngủ tại nhà của Triệu Văn Hiếu thuộc xóm Đồng Bài, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Sáng ngày 03/11/2016, Nguyễn Ngọc Tuấn ngủ dậy đi ra vườn thấy 02 con gà nên đuổi theo để bắt trộm, Tuấn đuổi đến khu vực nhà bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1961, là hàng xóm của Hiếu thì Tuấn không bắt được nên dừng lại sau nhà bà Hoa. Tuấn quan sát thấy nhà bà Hoa không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản. Tuấn quan sát thấy tường nhà làm bằng vách đất, góc tường nhà có khe hở, nhìn qua khe hở thấy trong nhà bà Hoa không có ai ở nhà. Tuấn dùng hai tay kéo khe vách rộng ra khoảng 30cm rồi nghiêng người chui vào trong nhà. Phát hiện có 01 xe máy, 01 tivi nhãn hiệu PANASONIC 32inch kiểu máy TH-32V400V đặt trên chiếc tủ gỗ màu vàng phía bên phải nhà, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu HONDA-GX35 đặt ở dưới chân chiếc tủ gỗ màu vàng. Tuấn bê chiếc tivi và máy cắt cỏ đến gần khe hở tường nhà rồi dùng vai đẩy khe vách nhà đất rộng ra khoảng 30-40cm rồi lần lượt đưa tivi và máy cắt cỏ ra ngoài. Chiếc máy cắt cỏ Tuấn giấu ở bụi chuối trong vườn nhà Hiếu, chiếc tivi Tuấn mang vào giấu trong chuồng lợn nhà Hiếu. Giấu xong tài sản trộm cắp được Tuấn đi vào trong nhà gọi Hiếu dậy và nói “ *em vừa lấy được cái tivi và cái máy cắt cỏ bên cạnh nhà anh*” Hiếu nói “ *mày làm gì thì làm, tao không liên quan*”. Tuấn mượn điện thoại di động của Hiếu gọi điện thoại cho bạn là Lao Văn Sim- sinh năm 1994, nơi đăng kí HKTT xóm Mìn, xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên nói “ *mày ra nhà anh Hiếu anh nhờ tí việc*”. Khoảng 30 phút sau, Sim đi xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY, BKS 20H4-8558 đến nhà Hiếu gặp Tuấn, Tuấn nhờ Sim đưa Tuấn mang tivi ra thị trấn Đình Cả, trên đường đi Tuấn không nói cho Sim biết đó là tài sản trộm cắp mà có. Khi đến cửa hàng sửa chữa điện tử của anh Chu Văn Duy- sinh năm 1981, nơi đăng kí HKTT phố Thái Long, thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, Tuấn đã bán chiếc tivi đã trộm cắp được cho anh Duy với giá 1.400.000 đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng), khi giao dịch Tuấn không nói cho anh Duy biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Số tiền bán chiếc tivi Tuấn đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 9 giờ ngày 03/11/2016 bà Nguyễn Thị Hoa đi làm về phát hiện gia đình bị trộm cắp tài sản đã báo cho chính quyền địa phương xem xét giải quyết. Sau khi bà Hoa trình báo, Hiếu có điện thoại cho Tuấn hỏi chỗ cất giấu chiếc máy cắt cỏ thì đến 18 giờ 30 phút gia đình bà Hoa tìm thấy chiếc máy phát cỏ mà Tuấn đã trộm cắp giấu tại vườn nhà Hiếu. Ngày 07/11/2016 Cơ quan điều tra thu hồi chiếc tivi tại cửa hàng của anh Duy và tiến hành giao trả lại tài sản cho gia đình bà Hoa là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.(BL:18; 72)

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 21/KL-HĐĐG ngày 07/11/2016 của Hội đồng định giá huyện Võ Nhai đã kết luận 01(một) chiếc tivi Panasonic có kiểu máy: TH-32D400V; số máy: RV6240021, 32 inch; mua mới năm 2016. Giá trị còn lại của tài sản là 4.640.000 đồng; 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu HONDA-GX35 có giá trị còn lại 1.750.000 đồng- Tổng giá trị

tài sản Tuấn trộm cắp là: 6.390.000 đồng (sáu triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).(BL: 15).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc Tuấn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai nhận của Bị can phù hợp với Biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, và kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. (Bút lục: 15, 33, 36, 37 đến 38, 40 đến 41, 46, 50 đến 51, 57 đến 58, 67 đến 68, 73 đến 74, 78 đến 79).

Từ các tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở.

KẾT LUẬN

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/11/2016 tại xóm Đồng Bài, xã Trảng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Ngọc Tuấn đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi Panasonic, kiểu máy TH32D400V 32 inch mua năm 2016 và 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda- GX35 của gia đình bà Nguyễn Thị Hoa có tổng giá trị là 6.390.000 đồng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Tuấn**
- Tên gọi khác: Không.
- Sinh ngày: 20 tháng 8 năm 1992.
- Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- Chỗ ở hiện nay: Không cố định
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.
- Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Họ và tên bố: Nguyễn Văn Sơn – Sinh năm: 1963 (đã chết).
- Họ và tên mẹ: Triệu Thị Hằng – Sinh năm 1965.
- Gia đình có 03 anh chị em, bị can là con thứ 3.
- Vợ, con: Chưa có.
- Tiền án: 01 tiền án ngày 27/11/2013 Tòa án Nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù giam về tội “ Chống người thi hành công vụ” Nguyễn Ngọc Tuấn chưa nộp án phí 200.000 đồng (bản án số 129/2013/HSST)
- Tiền sự: Không.
- Nhân thân: Ngày 06/07/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù giam về tội “ Gây rối trật tự công cộng”, Ngày phạm tội 23/03/2009.
- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 07/11/2016 cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Ngọc Tuấn đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 138 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

- Liên quan trong vụ án này còn có Lao Văn Sim là người đã đưa Tuấn đi bán chiếc tivi cho anh Chu Văn Duy qua điều tra xác định anh Sim và Duy không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi của Sim, Duy không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY, BKS: 20H4-8558 qua điều tra xác minh, đăng ký xe, số khung, số máy không trùng khớp với nhau nên cơ quan CSĐT đã tách ra xem xét xử lý sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị can Nguyễn Ngọc Tuấn có lý lịch nêu trên về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 1 tập 159 trang đánh số thứ tự từ 01 đến hết.
- Danh sách những người cần triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh (B/cáo);
- Cơ quan điều tra;
- Hồ sơ NVCS;
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ kiểm sát án hình sự;
- Lưu.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Vũ Thành Trung

BẢN THÔNG KÊ VẬT CHỨNG

(Kèm Cáo trạng số: ngày tháng 01 năm 2017)

Vật chứng gồm:

- 01 (một) chiếc tivi nhãn hiệu Panasonic có kiểu máy TH-32D400V, số máy RV6240021, 32 inch.(đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa ngày 10/11/2016)

- 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda- GX35 có vỏ ốp màu đỏ, bình xăng màu vàng. (đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Hoa ngày 10/11/2016).

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu MAİESTY màu sơn nâu, BKS: 20H4-8558, số máy LCE110*00501587, số khung 022TT*004315, đăng kí xe mang tên Hoàng Đức Nền.(đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai tạm giữ và tách để điều tra trong một vụ án khác)

Võ Nhai, ngày tháng 01 năm 2017

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI CẦN TRIỆU TẬP ĐẾN PHIÊN TÒA
(Kèm Cáo trạng số: ngày tháng năm 2017)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chỗ ở hiện nay	Tư cách tham gia tố tụng	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Tuấn	20/8/1992	Không cố định	Bị can	Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Võ Nhai
2	Nguyễn Thị Hoa	12/9/1961	Đồng Bài, Trảng Xá, Võ Nhai, Thái Nguyên	Người bị hại	
3	Triệu Văn Bình	04/9/1958	Đồng Bài, Trảng Xá, Võ Nhai, Thái Nguyên	Người bị hại	
4	Bế Trường Sơn	15/08/1993	Là Canh, Phương Giao, Võ Nhai, Thái Nguyên	Người làm chứng	
5	Triệu Văn Hiếu	06/09/1991	Đồng Bài, Trảng Xá, Võ Nhai, Thái Nguyên	Người làm chứng	
6	Lao Văn Sim	08/08/1994	Xóm Mìn, Phương Giao, Võ Nhai, Thái Nguyên	Người làm chứng	
7	Chu Văn Duy	28/09/1981	Phố Thái Long, TT Đình Cả, Võ Nhai, Thái Nguyên	Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan	